TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN BẮCTỪ LIÊM** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Số : 81 /2021/QĐST-DS
Ngày: 17/12/2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA ĐƯƠNG SỰ
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN BẮC TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: **Bà Nguyễn Thùy Chi**

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Phan Thị Thúy Hà, Ông Phí Văn Chân;

Căn cứ vào các điều 212,213,235 và 246 Bộ luật Tố tụng dân sự

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 76/2020/TLST-DS ngày 21/10/2020 về việc "Tranh chấp về chia thừa kế".

XÉT THẤY

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự **:**

- Nguyên đơn: Ông N.K.S, sinh năm : 1971

Địa chỉ : TDP Hạ 10, phường Y, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

- Bị đơn: Bà N.T.N, sinh năm : 1956. Địa chỉ : TDP Hạ 11, phường Y, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

Bà N.T.G, sinh năm : 1961 Địa chỉ : TDP Hạ 10, phường Y, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

Bà N.T.V (N.T.P), sinh năm : 1963. Địa chỉ : TDP Hạ 12, phường Y, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

Bà N.T.Q sinh năm : 1968; Địa chỉ : TDP Phúc Lý, phường X, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

Đại diện theo ủy quyền của bà N.T.N, Bà N.T.G, Bà N.T.V (N.T.P) là Bà N.T.Q sinh năm : 1968; Địa chỉ : TDP Phúc Lý, phường X, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội. (theo văn bản ủy quyền ngày 16/3/2021)

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Bà N.T.V.A, Anh N.T.A, Anh N.K.C. Địa chỉ : TDP Hạ 10, phường Y, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

Đại diện theo ủy quyền của Anh N.T.A, Anh N.K.C là Ông N.K.S, sinh năm : 1971. Địa chỉ : TDP Hạ 10, phường Y, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội. (theo văn bản ủy quyền ngày 21/10/2021)

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau :

- Xác định diện tích đất nông nghiệp tại thửa đất Tờ bản đồ 7, thửa số 173, diện tích 969 m^2; Tờ bản đồ 31, thửa số 104, diện tích 380m^2; Tờ bản đồ số 19, thửa số 60, diện tích 146m^2; Tờ bản đồ số 18, thửa số 332, diện tích 209m^2 tại xã Y, huyện Từ Liêm (nay là phường Y, quận Bắc Từ Liêm), Hà Nội đã được cấp cho hộ gia đình cụ N.K.T theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số R842686; Số QĐ 1249/QSDĐ do UBND huyện Từ Liêm, Hà Nội cấp ngày 19/9/2000. Ngoài diện tích đất đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất tại thời điểm thực hiện giao đất theo nghị định 64/ CP, hộ cụ N.K.T còn sử dụng đất theo tờ bản đồ số 36, thửa đất số 87, diện tích 364m^2 tại xã X, huyện Từ Liêm (nay là phường X, quận Bắc Từ Liêm), Hà Nội, phần diện tích đất này không nằm trong diện tích đất được giao theo Nghị định 64/CP.

+ Hiện tại có hai thửa đất nằm trong chỉ giới giải phóng mặt bằng của 2 dự án (Dự án xây dựng hạ tầng kĩ thuật khu liên cơ quan quận Bắc Từ Liêm theo Quyết định số 7185/QĐ-UBND ngày 30/11/2018 và Quyết định số 1838/QĐ-UBND ngày 28/6/2021 của UBND quận Bắc Từ Liêm với diện tích diện tích 364m^2 tờ bản đồ số 36, thửa đất số 87 và diện tích 271,6m^2 Tờ bản đồ 31, thửa số 104 tổng số tiền bồi thường là 566.997.360 đồng. Dự án xây dựng đường vào khu trung tâm hành chính Quận Bắc Từ Liêm theo Quyết định về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ số 2826/QĐ-UBND ngày 03/6/2020 của UBND quận Bắc Từ Liêm với diện tích 124,4 m^2 Tờ bản đồ 31, thửa số 104 · Tổng số tiền bồi thường, hỗ trợ là : 153.498.240 đồng).

+ Và tờ bản đồ số 18, thửa số 332, tại xã Y, huyện Từ Liêm (nay là phường Y, quận Bắc Từ Liêm), thành phố Hà Nội hiện tại còn lại 155,5 m^2 đất.

- Xác định trong diện tích đất nông nghiệp được cấp trên có một phần là di sản thừa kế của cụ N.T.T (chết năm 2001) để lại.

- Xác nhận hàng thừa kế thứ nhất của Cụ N.T.T gồm:

1- Cụ N.K.T sinh năm : 1933 (chồng)

2- Ông N.K.S sinh năm : 1971 (con)

3- Bà N.T.N sinh năm : 1956 (con)

4- Bà N.T.G, sinh năm : 1961 (con)

5- Bà N.T.V(N.T.P) sinh năm : 1963 (con)

6- Bà N.T.Q , sinh năm : 1968 (con)

- Xác định hộ gia đình cụ N.K. Tại thời điểm cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất R842686; Số QĐ 1249/QSDĐ do UBND huyện Từ Liêm, Hà Nội cấp ngày 19/9/2000 và tờ bản đồ số 36, thửa đất số 87, diện tích 364m^2 tại xã Y, huyện Từ Liêm (nay là phường Y, quận Bắc Từ Liêm), thành phố Hà Nội gồm những thành viên sau:

1/ Cụ N.K.T (chết 2017)

2/ Cụ N.T.T(chết 2001)

3/ Ông N.K.S, sinh năm :1971

4/ Bà N.T.V.A, sinh năm : 1972

5/ Anh N.T.A , sinh: 1992

6/ Anh N.K.C , sinh: 1998

- Ghi nhận sự tự nguyện của những người thuộc hàng thừa kế của cụ N.T.T và những người là thành viên trong hộ gia đình đồng ý để bà N.T.Q được nhận và toàn quyền sở hữu, sử dụng, định đoạt số tiền 200.000.000 đồng (*Hai trăm triệu đồng*) của Dự án xây dựng hạ tầng kĩ thuật khu liên cơ quan quận Bắc Từ Liêm theo Quyết định số 7185/QĐ-UBND ngày 30/11/2018 và Quyết định số 1838/QĐ-UBND ngày 28/6/2021 của UBND quận Bắc Từ Liêm và ông N.K.S được nhận và toàn quyền sở hữu, sử dụng, định đoạt số tiền 366.997.360 đồng. (*Ba trăm sáu mươi sáu triệu, chín trăm chín mươi bảy nghìn, ba trăm sáu mươi đồng)* của Dự án xây dựng hạ tầng kĩ thuật khu liên cơ quan quận Bắc Từ Liêm theo Quyết định số 1838/QĐ-UBND ngày 28/6/2021 của UBND quận Bắc Từ Liêm . Và ông N.K.S được nhận và toàn quyền sở hữu, sử dụng, định đoạt số tiền 153.498.240 đồng (*Một trăm năm mươi ba triệu, bốn trăm chín mươi tám nghìn, hai trăm bốn mươi đồng*) của Dự án xây dựng đường vào khu trung tâm hành chính Quận Bắc Từ Liêm theo Quyết định về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ số 2826/QĐ-UBND ngày 03/6/2020 của UBND quận Bắc Từ Liêm.

- Ghi nhận sự tự nguyện của những người thuộc hàng thừa kế của cụ N.T.T và những người là thành viên trong hộ gia đình đồng ý để ông N.K.S tiếp tục sử dụng,

quản lý và định đoạt diện tích 155,5 m^2 đất thuộc tờ bản đồ số 18, thửa số 332, tại xã Y, huyện Từ Liêm (nay là phường Y, quận Bắc Từ Liêm) thành phố Hà Nội giấy chứng nhận quyền sử dụng đất R842686; Số QĐ 1249/QSDĐ do UBND huyện Từ Liêm, Hà Nội cấp ngày 19/9/2000 cho đến khi có chủ trương chính sách mới của Nhà Nước.

- *Về án phí dân sự sơ thẩm*:

Ông N.K.S tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 39.446.118 đồng (*Ba mươi chín triệu, bốn trăm bốn mươi sáu nghìn, một trăm mười tám đồng*) được trừ vào số tiền 12.700.000 đồng (*Mười hai triệu , bảy trăm đồng*) tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí số AB/2015/3919 ngày 22/10/2020 của Chi cục thi hành án dân sự Quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội. Ông N.K.S còn phải nộp số tiền là 26.746.118 đồng (*Hai mươi sáu triệu, bảy trăm bốn mươi sáu nghìn, một trăm mười tám đồng*)

Sau khi thực hiện xong nghĩa vụ án phí dân sự sơ thẩm nêu trên, Ông N.K.S , Bà N.T.Q có quyền đến cơ quan Nhà Nước có thẩm quyền để nhận số tiền bồi thường giải phóng mặt bằng. Ông N.K.S có quyền đến cơ quan Nhà Nước có thẩm quyền thực hiện quyền và nghĩa vụ đối với diện tích 155,5 m^2 đất thuộc tờ bản đồ số 18, thửa số 332, tại xã Y, huyện Từ Liêm (nay là phường Y, quận Bắc Từ Liêm) thành phố Hà Nội giấy chứng nhận quyền sử dụng đất R842686; Số QĐ 1249/QSDĐ do UBND huyện Từ Liêm, Hà Nội cấp ngày 19/9/2000.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại khoản 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án , quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- *Các đương sự;*
- *VKDND Q.Bắc Từ Liêm;*
- *Chi cục THADS Q.Bắc Từ Liêm*

- Lưu hồ sơ vụ án.

Nguyễn Thùy Chi